

Bản án số 30/2024/HS-ST
Ngày 16-4-2024

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Dương Thị Nhụng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Toàn

Ông Vi Văn Thuy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Điêu Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 11/3/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 05/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hù Chà Ch**; Sinh năm 1985 tại xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Si La; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hù Chà Th (sinh năm 1960) và bà Lý Phu N (sinh năm 1967); có vợ là Hù Cố Ch (sinh năm 1985) và có 03 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/10/2008 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” (bị cáo đã được xóa án tích); ngày 29/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 35 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bị cáo đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2023 đến ngày 24/12/2023, bị tạm giam từ 24/12/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go L, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/12/2023 Hù Chà Ch một mình đi bộ từ nhà ra khu vực bản H, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về sử dụng, khoảng 10 giờ thì Ch đến nơi, tại đây Ch gặp và mua được của người đàn ông dân tộc Dao (lạ mặt) 01 gói nhỏ Heroin được gói trong một túi nilon màu xanh với giá tiền 400.000 đồng. Mua bán xong người đàn ông đi đâu Ch không biết, còn Ch cầm gói ma túy mua được cất giấu ở túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà, vào khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày khi bị cáo đi đến bản N, xã Ch, huyện M, thì bị tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên và Công an huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang, tổ công tác thu giữ

của Ch 01 gói Heroine có khối lượng 1,42 gam. Ch khai nhận mục đích mua Heroine về để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 55/KL-KTHS ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Hù Chà Ch là 1,42 gam; mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hù Chà Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine;

Cáo trạng số 09/CT-VKS-MN ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Hù Chà Ch để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine được hoàn lại sau khi trích giám định là 1,26 gam Heroine, toàn bộ bao bì niêm phong cũ và 01 mảnh nilon màu xanh; Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hù Chà Ch khai: Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2023 bị cáo mua được 1,42 gam Heroine được gói trong mảnh nilon màu xanh của một người đàn ông dân tộc Dao lạ mặt với giá tiền 400.000 đồng tại bản H, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên. Mua được Heroine bị cáo cất giấu ở túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà, vào khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày 15/12/2023 khi bị cáo đi đến bản N, xã Ch, huyện M, thì bị tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên và Công an huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang. Mục đích bị cáo mua Heroine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực

hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận giám định, kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 1,42 gam Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án:

Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thông nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2008 bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”, năm 2016 bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hai bản án trên và đã được xóa án tích. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù. Xét đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, xác minh tại nơi ở của bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Dao đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 1,26 gam Heroin hoàn lại sau khi đã trích giám định (Khối lượng Heroin thu giữ là 1,42 gam, đã trích toàn bộ gửi giám định, hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 1,26 gam Heroin), toàn bộ bao bì niêm phong cũ và 01 mảnh nilon màu xanh, xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị sử dụng cần căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo:

Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hù Chà Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Hù Chà Ch 02 (*hai*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 15/12/2023.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 1,26 gam Heroin còn lại sau khi đã trích giám định, toàn bộ bao bì niêm phong cũ và 01 mảnh nilon màu xanh. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2024 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2024).

Noi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT, bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung